

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **326 /2023/HSST**
Ngày 14/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quang;

Bà Lê Thị Hạnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 353/2023/TLST-HS, ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 375/2023/HSST-QĐ ngày 01/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn A**; Sinh năm 1999 tại Ninh Bình, Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Xóm 3, thôn M, xã X, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Họ và tên cha: **Vũ Văn T**, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; Họ và tên mẹ: **Phạm Thị T**, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 574 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 31/10/2023; Bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 23/10/2023; Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bắc Từ Liêm; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Anh Hán Văn B**, sinh năm 2000; Nơi thường trú: Xã Đ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện nay: Tổ 1, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Vũ Văn A** và anh **Hán Văn B** cùng làm việc tại quán cắt tóc “Bống Xinh” tại Tổ dân phố Hồng Ngự, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Do thiếu tiền tiêu nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh B, để cầm cố, lấy tiền

tiêu. Khoảng hơn 08 giờ sáng ngày 19/10/2023, bị cáo nói dối với anh B là cho bị cáo mượn xe đi khám bệnh. Anh B tin tưởng bị cáo nên cho bị cáo mượn xe máy Honda Wave, mang biển kiểm soát 19M1-055.49. Sau khi mượn được xe, bị cáo đi ra đường Cổ Nhuế, thấy Cửa hàng cầm đồ số 30 Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, bị cáo liền vào để đặt xe. Bị cáo nói với anh Nguyễn Văn Nhã, chủ cửa hàng là xe của bị cáo, quên mang giấy tờ nên anh Nhã cho bị cáo cầm cố xe với số tiền 2500.000 đồng. Bị cáo muốn lấy được nhiều tiền hơn nên quay lại quán cắt tóc, nói dối với anh B là xe bị công an giữ nên cần có giấy tờ để xin lại xe nên anh B đã đưa cho bị cáo giấy tờ xe. Bị cáo mang giấy tờ xe đến gặp anh Nhã và nói đưa thêm tiền cho bị cáo, anh Nhã đưa thêm 2.500.000 đồng (Có viết giấy tờ). Bị cáo đã tiêu hết số tiền này. Tối cùng ngày, anh B yêu cầu bị cáo trả xe thì bị cáo nói có việc chưa về được. Ngày 22/10/2023, bị cáo báo cho anh B là xe đã bị bị cáo cầm cố nên anh B đã đưa bị cáo đến cơ quan Công an trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 946/KL-HĐ ĐGTS ngày 24/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm đã kết luận: xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 19M1-055.49 số khung: 08BY541041, số máy 12E3341068 đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng.

Chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt đăng kí tên anh Lê Văn Cảnh, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn An Ninh Trung, xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Anh Cảnh đã bán xe cho ông Nguyễn Phú Hùng, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Quang Trung, xã Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Ông Hùng đã bán lại cho anh B. Cơ quan Công an đã trao trả lại xe cho anh B. Anh B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị không xử lý bị cáo về hình sự.

Gia đình bị cáo đã trả cho anh Nhã thay cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã cầm cố xe của anh Nhã, anh Nhã đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 347/CT-VKS, ngày 28/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Vũ Văn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn A mức án từ 06 - 09 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo gì đối với quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Ngày 19/10/2023, tại tổ dân phố Hồng Ngự, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, bị cáo Vũ Văn A có hành vi gian dối tạo lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản của bị hại chiếc xe máy Honda Wave, mang biển kiểm soát 19M1-055.49 đã qua sử dụng, trị giá 8.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối, tạo lòng tin đối với bị hại, chiếm đoạt tài sản của họ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo đã bồi thường thay bị cáo, trả cho anh Nguyễn Văn Nhã 5.000.000 đồng - số tiền bị cáo cầm cố xe, bị hại đề nghị không xử lý hình sự với bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

[6] Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận tài sản, không có yêu cầu về dân sự nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng: Khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn A 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2023.

4. Về các vấn đề khác

4.1. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.2. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan